

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠC THỦY  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST  
Ngày 01/12/2020.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY, TỈNH HÒA BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Thái Hùng Dũng.

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông Đinh Ngọc Tân.  
- Ông Bùi Trung Dũng.

*Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thanh Hoa – Thư ký tòa án.

*Đại diện Viện kiểm sát huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**1. Bị cáo:**

**1.1. Bị cáo: Bùi Văn Lnh**, sinh ngày 12/07/2000. Tại: L Th, Hoà Bình.

ĐKHKT và trú tại: thôn Đng Yn, xã Yn Bng, huyện L Th, tỉnh Hoà Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: không xác định; con bà: Bùi Thị Phng, sinh năm 1972; vợ, con: Chưa có; Tiền án: 01 tiền án: Ngày 24/07/2019 bị TAND huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 07/01/2019 bị Chủ tịch UBND xã Yn Bng, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo. Nhân thân: Ngày 26/12/2018 Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức cảnh cáo; Ngày 14/04/2019 Công an xã Yn Bng, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức cảnh cáo; Ngày 29/09/2017 bị TAND huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/09/2020 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình. (Có mặt tại phiên tòa).

**1.2. Bị cáo: Phạm Văn Hu1**, sinh ngày 06/08/1994. Tại: L Th, Hoà Bình.

ĐKHKT và trú tại: thôn Đồng Làng, Đng Tm, L Th, Hoà Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn Hng, sinh năm 1959; con bà: Lê Thị K, sinh năm 1964; vợ, con: Chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/09/2020 đến ngày 08/10/2020. Hiện bị cáo đang tại ngoại theo quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn số 28/QĐ-VKS ngày 08/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình. (Có mặt tại phiên tòa).

**2. Người bị hại:**

- Anh: Phan Cường Thnh, sinh năm 1987. Vắng mặt.

Trú tại: khu 1, thị trấn Ch N, L Th, Hòa Bình.

**3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh: Bùi Văn Thnh, sinh năm 1991. Vắng mặt.

Trú tại: thôn Đng Đ, xã Đng Tm, L Th, Hòa Bình.

- Anh: Nguyễn Xuân Cng, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Trú tại: thôn Qt Tn, xã Yn Bng, L Th, Hòa Bình.

- Bà: Bùi Thị Phng, sinh năm 1972. Có mặt.

Trú tại: thôn Đng Yn, xã Yn Bng, L Th, Hòa Bình.

- Bà: Lê Thị K, sinh năm 1964. Có mặt.

Trú tại: thôn Đng Lng, xã Đng Tm, L Th, Hòa Bình.

- Bà: Nguyễn Thị U, sinh năm 1969. Vắng mặt.

Trú tại: khu 2, thị trấn Ch N, L Th, Hòa Bình.

- Ông: Khuất Ngọc Cch, sinh năm 1983. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ dân phố số 5, TT Phc Th, Phc Th, Hà Nội.

**4. Người làm chứng**

- Chị: Đỗ Thị Dng, sinh năm 1990. Vắng mặt.

Trú tại: khu 10, thị trấn Ch N, L Th, Hòa Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa - nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 06/09/2020, Bùi Văn Lnh điều khiển xe mô tô BKS 33M4-8628 chở Phạm Văn Hu1 từ thôn Sông Bôi, xã Phú Nghĩa, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình đi đến thị trấn Ch N, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình. Khi đi qua nhà anh Phan Cường Thnh. Lnh nói với Hu1 “mấy giò phong lan kia đẹp thế nhỉ” ý định của Lnh sẽ lấy trộm. Sau đó Lnh chở Hu1 đi về xã Yn Bng, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 06/09/2020, Lnh điều khiển xe mô tô BKS 33M4-8628 chở Hu1 đến thị trấn Ch N, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình, ngồi chơi ở ngã 3 Ch N đến khoảng 23 giờ cùng ngày Lnh chở Hu1 đi về nhà, đến đoạn trước

cửa Ngân hàng AGRIBANK huyện L Th, Lnh rủ Hu1 quay lại để lấy trộm phong lan. Lnh điều khiển xe chở Hu1 quay lại nhà anh Phan Cường Thnh để lấy trộm phong lan. Đến nhà anh Thnh, Lnh dừng xe ở ven đường cách nhà anh Thnh khoảng 200m để xe lại, Lnh và Hu1 đi bộ đến trước cửa nhà anh Thnh thấy cổng khóa, nhà không có tường bao chỉ có hàng rào lưới B40. Lúc này Hu1 đứng ở bên ngoài cánh giới, Lnh dùng tay ấn hàng rào B40 để trèo qua đi vào bên trong. Lnh vào tháo 04 (bốn) giò phong lan (trong đó có 03 giò lan trồng trên khúc gỗ, 01 giò lan trồng trên chậu) treo ở cây, mang ra đưa cho Hu1 đang đứng ở ngoài hàng rào. Hu1 cầm 04 giò phong lan rồi cả hai đi ra xe mô tô dựng ở lề đường. Lnh điều khiển xe mô tô chở Hu1 cầm phong lan ngồi sau đi về xã Yn Bng, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình. Khi tới xã Yn Bng Lnh gặp anh Cng, Lnh hỏi anh Cng “anh có lấy giò phong lan này không”. Do anh Cng không có tiền nên anh Cng gọi điện thoại cho anh Thnh, anh Thnh đồng ý mua với giá 1.000.000đ (Một triệu đồng). Anh Cng cho số điện thoại anh Thnh. Lnh và Hu1 để 04 giò phong lan ở lều trông cá của anh Cng. Lnh chở Hu1 xuống xã Đng Tm rồi liên lạc với anh Thnh để lấy tiền, anh Thnh đưa cho Hu1 1.000.000đ (Một triệu đồng). Số tiền Lnh và Hu1 bán phong lan đã chi tiêu cá nhân hết. Quá trình thu thập tài liệu, chứng cứ xác định Bùi Văn Lnh và Phạm Văn Hu1 là người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên ngày 07/09/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra (CQ CSĐT) công an huyện Lạc Thủy tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lnh và Hu1 về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 17/KLĐG ngày 09/09/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạc Thủy kết luận: Giò 1: Gồm 05 (năm) ngọn phong lan, chiều dài từ 25cm đến 43cm có trị giá: 833.000đ (Tám trăm ba mươi ba nghìn đồng); Giò 2: Gồm 05 (năm) ngọn phong lan, chiều dài từ 30cm đến 43cm có trị giá: 1.000.000đ (Một triệu đồng); Giò 3: Gồm 13 (mười ba) ngọn phong lan, chiều dài từ 15cm đến 48cm có trị giá: 1.967.000đ (Một triệu chín trăm sáu mươi bảy nghìn đồng); Giò 4: Gồm 02 (hai) ngọn phong lan, chiều dài từ 30cm đến 37cm có trị giá: 367.000đ (Ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Tổng giá trị 04 (bốn) giò phong lan Phi điệp Hòa Bình được đánh số thứ tự từ 1 đến 4 có giá trị là: 4.167.000đ (Bốn triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Cáo trạng số: 25/CT-VKS ngày 19/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy truy tố Bùi Văn Lnh, Phạm Văn Hu1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

\* Tại phiên tòa:

- Bị cáo Lnh và Hu1 thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản nhằm mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân.

- Người bị hại là anh Phan Cường Thnh đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị K trình bày: Tôi đã dùng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) để bồi thường thiệt hại cho các bị cáo. Tôi không yêu cầu bị cáo Lnh và Hu1 phải bồi hoàn số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) cho tôi.

- Bà Bùi Thị Phng: Bà xin lại xe mô tô BKS 33M4-8628 và không có ý kiến gì khác.

Anh Bùi Văn Thanh không yêu cầu các bị cáo bồi hoàn số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng); anh Bùi Văn Cng không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự. Anh Thanh và anh Cng đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

+ Áp dụng: khoản 1 điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn Lnh từ 12 đến 18 tháng tù.

+ Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Văn Hu1 từ 6 đến 9 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Án định thời gian thử thách cho bị cáo theo quy định.

+ Về hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng hình phạt tiền do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản.

+ Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước một chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel vì bị cáo Hu1 đã dùng điện thoại trên để liên lạc bán giò phong lan trộm cắp được.

+ Áp dụng: khoản 1,3 Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo Bùi Văn Lnh để đảm bảo thi hành án.

+ Về án phí và quyền kháng cáo đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo Lnh, Hu1 ăn năn hối lỗi với hành vi phạm tội, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan CSĐT Công an huyện Lạc Thủy, Điều tra viên; VKSND huyện Lạc Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kHu1 nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ khẳng định: Lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài

sản vào khoảng 23 giờ ngày 06/09/2020, bị cáo Bùi Văn Lnh và Phạm Văn Hu1 đã lén lút chiếm đoạt tài sản là 04 (bốn) giò phong lan Phi điệp Hòa Bình của người bị hại là anh Phan Cường Thanh tại khu 1, thị trấn Ch N, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình có giá trị là: 4.167.000 đồng (Bốn triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

[3]. Về tội danh và hình phạt: Bị cáo Bùi Văn Lnh, Phạm Văn Hu1 là người có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương, đã trực tiếp xâm phạm một cách trái pháp luật đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nên phải chịu hình phạt theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Ngày 26/12/2018 Công an huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức cảnh cáo; Ngày 14/04/2019 Công an xã Yn Bng, huyện L Th, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức cảnh cáo; Ngày 29/09/2017 bị TAND huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản nên bị cáo Bùi Văn Lnh bị coi là có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Bùi Văn Lnh ngày 24/07/2019 bị TAND huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo Phạm Văn Hu1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo; Gia đình bồi thường khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội gây ra cho người bị hại; Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo tại điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Riêng đối với bị cáo Phạm Văn Hu1 được hưởng thêm tình tiết phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét các bị cáo không có bản bạc phân công vai trò cụ thể đối với từng người cho nên hành vi của các bị cáo thuộc đồng phạm giản đơn.

Bị cáo Lnh là người khởi xướng, rủ rê, thực hành tích cực cùng bị cáo Hu1 thực hiện hành vi trộm phong lan, cũng là người chuẩn bị phương tiện chở Hu1 đi trộm cắp và tìm chỗ tiêu thụ tài sản vừa trộm cắp. Bị cáo nhiều lần bị xử lý hình sự về tội trộm cắp tài sản, đã bị UBND xã áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn nhưng vẫn phạm tội nên thấy bị cáo không thể tự cải tạo được. Để giữ nghiêm kỷ cương của pháp luật và để nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, nên cần cách ly bị cáo Lnh ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bị cáo rèn luyện cải tạo thành con người có ích cho xã hội và cho gia đình là phù hợp.

Đối với bị cáo Hu1 khi được bị cáo Lnh rủ rê đã tích cực trong việc cảnh giới, giúp sức cho Lnh cùng thực hiện hành vi trộm phong lan, bản thân dùng điện thoại liên hệ với anh Bùi Văn Thnh để lấy tiền bán tài sản trộm cắp. Xét về tính chất và hành vi phạm tội cần phải có hình phạt nghiêm khắc với bị cáo nhưng xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Nên xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo Hu1 ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để quản lý, giáo dục trong một thời gian nhất định để bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội.

[4]. Về các vấn đề khác:

Đối với anh Nguyễn Xuân Cng, anh Bùi Văn Thnh là người mua phong lan của Lnh và Hu1. Trong quá trình điều tra xác định anh Cng là người biết và giới thiệu để anh Thnh mua 04 giò phong lan. Anh Cng, anh Thnh không biết đây là tài sản do Lnh và Hu1 trộm cắp mà có. CQ CSĐT công an huyện Lạc Thủy không đề cập xử lý nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Đối với hành vi của bà Bùi Thị Phng cho bị cáo Lnh mượn xe mô tô BKS 33M4-8628. Trong quá trình điều tra xác định bà Phng không biết Lnh sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản. CQ CSĐT công an huyện Lạc Thủy không đề cập xử lý nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5]. Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là anh Phan Cường Thnh đã nhận được tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường về dân sự, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường, bồi hoàn đối với các bị cáo nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo Lnh, Hu1 là lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, màu sơn xanh đen, BKS 33M4-8628, Lnh mượn của mẹ đẻ là bà Bùi Thị Phng dùng làm phương tiện đi lại và thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Chiếc xe trên qua mua đi bán lại nhiều lần, bà Phng mua của bà Nguyễn Thị U về làm phương tiện đi lại cũng không có giấy tờ mua bán xe. CQ CSĐT công an huyện Lạc Thủy đã tiến hành xác minh những người có liên quan đến chiếc xe để truy tìm nguồn gốc nhưng chưa có kết quả. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe máy trên không trùng với xe máy vật chứng theo dữ liệu lưu trữ tại Cục C01. CQ CSĐT công an huyện Lạc Thủy đã xử lý tách lưu kho vật chứng tại Công an huyện Lạc Thủy để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định, HĐXX thấy là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo Bùi Văn Lnh, Phạm Văn Hu1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quyền kháng cáo được tuyên theo quy định tại điều 331 BLTTHS.

**Vì các lẽ trên,**

## **QUYẾT ĐỊNH:**

### **1. Về tội danh và hình phạt:**

- Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Lnh và Phạm Văn Hu1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn Lnh 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 07/09/2020.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 17; Điều 58 BLHS xử phạt bị cáo Phạm Văn Hu1 9 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn Hu1 cho UBND xã Đng Tm, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình quản lý và giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Phạm Văn Hu1 cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

### **2. Về vật chứng:** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel của bị cáo Phạm Văn Hu1.

*(Toàn bộ số vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình)*

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Bùi Văn Lnh, Phạm Văn Hu1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện Lạc Thủy; công an huyện;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có QL.NVLQ;
- Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS Lạc Thủy;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- UBND xã .....;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Thái Hùng Dũng**